

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-PT
Ngày 17 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Phan Tiến D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 07-4-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

Bị cáo có kháng cáo: **Phan Tiến D**, sinh năm 1985 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Đức T và bà Nguyễn Thị L (đã chết); chưa có vợ, con; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2012/HS-ST ngày 04-7-2012 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 02-3-2013 chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-4-2021 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn C, Luật sư Văn phòng luật sư Phan Anh C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Bị hại: Anh Lê Quang H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 06-4-2021, Phan Tiến D điều khiển xe mô tô biển số 47B1-582.02, đi từ rẫy của D ở thôn 11, xã N, huyện Đ đến thành phố G, để tìm kiếm việc làm và mua một số đồ dùng cá nhân. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, D đi dọc theo đường T (đường đi vào xã Đ, huyện Đ) và dừng xe trước cửa hàng TX do anh Lê Quang H làm chủ - Chuyên buôn bán cung cấp các thiết bị về điện, thuộc tổ dân phố 5, phường N1, thành phố G. Tại đây, anh H có để một số lượng lớn pin năng lượng mặt trời hãng Canadian solar CS3w-440MB-AG ở sân trước nhà. D đứng tại đây một lúc rồi đi qua quán cà phê BN bên cạnh cửa hàng TX để uống nước, sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô đi nhiều nơi khác.

Khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, D tiếp tục điều khiển xe đi trên đường T đến cửa hàng TX. Tại đây, D đứng quan sát một lúc, thấy không có người xung quanh, số lượng pin năng lượng không có người trông coi, nên D đi vào chỗ để pin, lấy trộm rồi lần lượt vác 15 tấm pin từ cửa hàng TX đến để tại lề đường khu vực gần cổng trại tạm giam Công an tỉnh Đ (cách nơi lấy trộm khoảng 200m). Khoảng 03 giờ ngày 07-4-2021, sau khi lấy trộm xong, D điều khiển xe mô tô đi tìm xe ba gác để chở pin; D đi đến vòng xuyên tỉnh đội thì gặp anh Đỗ Văn T đang đứng tại đây và hỏi muốn thuê xe ba gác chở hàng thì anh T đồng ý. D để xe mô tô của mình tại cây xăng tỉnh đội và anh T dùng xe mô tô của mình chở D về nhà anh T lấy xe ba gác. Tiếp đó, anh T cất xe mô tô và điều khiển xe ba gác chở D ngồi sau thùng xe, theo sự chỉ dẫn của D đi về vị trí để pin. Sau đó, D vác 15 tấm pin lên thùng xe ba gác và anh T điều khiển xe chở D về cây xăng tỉnh đội để D lấy xe mô tô đi trước dẫn đường, anh T chở pin đi sau theo hướng Quốc lộ 14 về huyện Đ1. Khi đi qua đoạn đường Quốc lộ 14, thuộc thôn 10, xã T, huyện Đ1, D bảo anh T dừng xe và bốc 15 tấm pin xuống lề đường bên phải, rồi D trả cho anh T 360.000 đồng tiền công chở. Còn D một mình lần lượt vác 15 tấm pin vào gửi tại nhà anh Lê Công Tuấn V. Đến ngày 11-4-2021, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện, thu giữ cùng tang vật vụ án. Tại Cơ quan điều tra D không thừa nhận mình là người lấy trộm pin, mà chỉ khai nhận số pin này D mua của đối tượng tên A (không rõ nhân thân, lai lịch) vào khoảng 23 giờ ngày 06-4-2021 tại khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ với giá 20.000.000 đồng, sau đó đối tượng A chỉ dẫn chỗ để pin cho D để D đến tự chở về nhà.

Bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-HĐĐG ngày 16-4-2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố G kết luận: Tổng giá trị của 15 tấm pin năng lượng mặt trời tại thời điểm bị mất trộm ngày 07-4-2021, có giá trị là 50.600.000 đồng.

Kết luận giám định số: 20/GĐTTL-PC09 ngày 26-7-2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Dấu vết đường vân phát hiện, thu giữ trên bề

mặt 15 tấm pin năng lượng mặt trời so với dấu vân tay trên chỉ bản đường vân tay của Phan Tiến D là dấu vân tay của cùng một người in ra.

Bản án sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 07-4-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Tiến D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tiến D 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 13-4-2022, bị cáo Phan Tiến D kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm minh oan cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Tiến D thừa nhận Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xử phạt bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan và thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và định giá lại tài sản đối với các tấm pin năng lượng mặt trời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và định giá lại tài sản đối với các tấm pin năng lượng mặt trời. Tuy nhiên, bị cáo không hợp tác trong việc khai nhận lại diễn biến hành vi phạm tội của mình mà bị cáo cho rằng mua 15 tấm pin năng lượng mặt trời của một người đàn ông tên là A nhưng không có chứng cứ, chứng minh. Mặt khác, đối với nội dung kháng cáo định giá tài sản thì các cơ quan tiến hành tố tụng đã tiến hành định giá tài sản theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và điều luật áp dụng.

Người bào chữa trình bày luận cứ: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm điều tra, khởi tố, truy tố và xét xử bị cáo Phan Tiến D về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội và không oan. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm và giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo và định giá lại tài sản đối với các tấm pin năng lượng mặt trời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Căn cứ vào Biên bản làm việc kiểm tra ứng dụng google map trên điện thoại của bị cáo Phan Tiến D có sự tham gia của Kiểm sát viên và Điều tra viên (Bút lục số 184); Biên bản làm việc đối với bà Đỗ Thị T (bạn gái của bị cáo) khẳng định người trong video thu giữ được tại khu vực nơi xảy ra hành vi trộm cắp là bị cáo (Bút lục số 238), các biên bản xác minh tại Công an phường, xã tại thành phố G và huyện Đ1 (các bút lục từ 167-179) xác định không có người đàn ông nào tên A như bị cáo khai nhận việc bị cáo đã mua tài sản trộm cắp là pin mặt trời của ông A. Ngoài ra, kiểm tra ứng dụng google map trên điện thoại của bị cáo Phan Tiến D phù hợp với trích xuất dữ liệu hình ảnh từ camera của cửa hàng TX. Vì vậy, bị cáo cho rằng mua 15 tấm pin năng lượng của một người tên A với giá là 20.000.000 đồng là không có căn cứ. Mặt khác, các tài liệu, chứng cứ được các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Bản án sơ hình sự thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 07-4-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã kết án bị cáo Phan Tiến D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị định giá lại tài sản 15 tấm pin mặt trời, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện việc định giá tài sản theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Mặt khác, bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ gì mới cho nội dung kháng cáo này nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và luận cứ bào chữa của Luật sư tại phiên tòa có phần phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Phan Tiến D được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Tiến D, sửa Bản án sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 07-4-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa về điều luật áp dụng và hình phạt.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Tiến D 02 (Hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12-4-2021.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- CQCSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa;
- CQTHAHS Công an thành phố G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương